ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 640 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 31 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế về người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2031" trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 1702/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế về người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2031", Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế về người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2031" được phê duyệt tại Quyết định số 1702/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tăng cường khả năng tiếp cận, tiếp nhận và khai thác hiệu quả các nguồn lực, tri thức, kinh nghiệm, công nghệ, mô hình và giải pháp trong nước, quốc tế phù hợp nhằm nâng cao năng lực bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; góp phần thích ứng với quá trình già hóa dân số, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và chất lượng cuộc sống của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, Hội Người cao tuổi tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp và các chủ thể có liên quan trong việc tiếp nhận, triển khai, thí điểm, đánh giá và nhân rộng các chương trình, dự án, mô hình hợp tác phù hợp; từng bước phát huy hiệu quả nguồn lực hợp tác quốc tế phục vụ công tác người cao tuổi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về già hóa dân số; tạo điều kiện để người cao tuổi tiếp tục phát huy kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng và vai trò trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 1702/QĐ-TTg; đồng thời bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm dân số, nhu cầu của người cao tuổi và khả năng huy động nguồn lực của tỉnh.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm, thời gian thực hiện và kết quả đầu ra; tránh chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, kế hoạch, đề án đang được triển khai trên địa bàn tỉnh.

Ưu tiên các nội dung hợp tác thiết thực, có khả năng áp dụng và mang lại hiệu quả thực tế; chú trọng tiếp nhận, lựa chọn, triển khai thí điểm, đánh giá và từng bước nhân rộng các mô hình, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ và công nghệ phù hợp với điều kiện của tỉnh, nhất là trong chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn, chăm sóc tại gia đình và cộng đồng, an sinh xã hội, chuyển đổi số và phát huy vai trò người cao tuổi.

Chủ động huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn lực xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh và nâng cao tính bền vững của các hoạt động.

Việc triển khai hợp tác quốc tế phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam và định hướng đối ngoại, hội nhập quốc tế; chủ động phòng ngừa, hạn chế các rủi ro phát sinh, đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người cao tuổi.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau; chủ động tiếp nhận, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực, tri thức, kinh nghiệm, công nghệ, mô hình và giải pháp phù hợp từ các chương trình, dự án và đối tác trong nước, quốc tế nhằm nâng cao năng lực bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

Chủ động thích ứng với quá trình già hóa dân số, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, bảo đảm an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tham gia phát triển sản phẩm, dịch vụ, công nghệ và mô hình phù hợp, thân thiện với người cao tuổi, từng bước hình thành và phát triển các hoạt động kinh tế bạc phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, phát huy nguồn lực người cao tuổi và thúc đẩy hội nhập quốc tế của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể *(kèm theo phụ lục I)*

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và đổi mới tư duy về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực người cao tuổi

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và hợp tác quốc tế về người cao tuổi đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tầng lớp nhân dân.

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về già hóa dân số; xem việc chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Lồng ghép các nội dung về người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và huy động nguồn lực hợp tác vào các chương trình, kế hoạch, đề án của các sở, ngành, địa phương có liên quan.

2. Hoàn thiện thể chế, cơ chế phối hợp, quản lý nguồn lực và chủ động tham gia xây dựng khuôn khổ pháp lý quốc tế về người cao tuổi

Thường xuyên rà soát, tham gia đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản, cơ chế, chính sách về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thống nhất với Luật Người cao tuổi, Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045, Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số và các văn bản pháp luật có liên quan.

Nghiên cứu, phổ biến các dự thảo, khuyến nghị, chuẩn mực quốc tế mới về quyền của người cao tuổi đến các cơ quan, đơn vị, địa phương để phối hợp triển khai thực hiện.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành từ cấp tỉnh đến cơ sở; tăng cường chia sẻ thông tin, phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác người cao tuổi, bảo đảm đồng bộ, kịp thời và hiệu quả. Định kỳ tổ chức hội nghị, tọa đàm, khảo sát hoặc các hình thức phù hợp với sự tham gia của các sở, ban, ngành, Hội Người cao tuổi tỉnh, các tổ chức xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở y tế và đại diện người cao tuổi nhằm nắm bắt tình hình thực tiễn, xác định khó khăn, vướng mắc, nhu cầu và kiến nghị của người cao tuổi; làm cơ sở đề xuất giải pháp, điều chỉnh và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, chương trình, hoạt động về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

3. Tăng cường hợp tác về già hóa khỏe mạnh, chăm sóc dài hạn, an sinh tuổi già và hỗ trợ người chăm sóc

Nghiên cứu, tiếp nhận và ứng dụng các mô hình về già hóa khỏe mạnh, y tế lão khoa, chăm sóc dài hạn, chăm sóc tích hợp, chăm sóc tại nhà và chăm sóc tại cộng đồng.

Tăng cường nghiên cứu, trao đổi và học tập kinh nghiệm quốc tế về an sinh tuổi già, bảo hiểm y tế, chăm sóc dài hạn và hỗ trợ người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi có nguy cơ dễ bị tổn thương; ưu tiên tiếp cận, lựa chọn các mô hình chăm sóc dựa vào cộng đồng, chăm sóc tích hợp y tế - xã hội và các mô hình phát huy vai trò, sự tham gia của người cao tuổi. Trên cơ sở đánh giá nhu cầu và điều kiện thực tế của tỉnh, lựa chọn, triển khai thí điểm, theo dõi, đánh giá một số mô hình phù hợp tại các xã, phường, ưu

tiên địa bàn khó khăn, vùng có đông người cao tuổi và địa bàn có nhu cầu chăm sóc, hỗ trợ cao; từng bước hoàn thiện và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh, trong đó chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động và mở rộng Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau.

Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, trao đổi chuyên gia, chuyển giao kỹ thuật và công nghệ phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

4. Thúc đẩy hợp tác về lao động, kỹ năng học tập suốt đời trong bối cảnh già hóa dân số

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh; đẩy mạnh kết nối, hợp tác với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và các đối tác có liên quan trong lĩnh vực lao động, giáo dục nghề nghiệp và học tập suốt đời. Tạo điều kiện để lao động trung niên và người cao tuổi được tiếp cận, cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số và kỹ năng thích ứng với những thay đổi của thị trường lao động; khuyến khích các hình thức việc làm phù hợp với sức khỏe, năng lực và nhu cầu của người cao tuổi. Đồng thời, phát huy, khai thác hiệu quả kinh nghiệm, tri thức, kỹ năng và uy tín của người cao tuổi trong gia đình, cộng đồng và các lĩnh vực phù hợp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

5. Hợp tác về dữ liệu, tiêu chuẩn, chuyển đổi số hướng tới môi trường sống thân thiện với người cao tuổi

Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và tiếp nhận các mô hình, giải pháp phù hợp thông qua các chương trình, dự án, hội nghị, hội thảo, tập huấn do các cơ quan Trung ương, tổ chức quốc tế và các đối tác có liên quan triển khai về chuyển đổi số, quản lý dữ liệu, bảo đảm an toàn, an ninh trên môi trường số và xây dựng môi trường sống thân thiện với người cao tuổi.

Chủ động tiếp nhận, nghiên cứu và tổ chức triển khai các mô hình, kinh nghiệm, tài liệu hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và các tổ chức quốc tế (nếu có) về phòng ngừa, nhận diện, phát hiện và xử lý các hành vi lừa đảo trực tuyến, chiếm đoạt tài sản, xâm phạm thông tin, dữ liệu cá nhân và lợi dụng người cao tuổi trên môi trường số; lựa chọn các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau để triển khai, đánh giá và từng bước nhân rộng.

Lồng ghép nội dung bảo đảm an toàn, an ninh trên môi trường số cho người cao tuổi trong các chương trình chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi sử dụng các nền tảng, dịch vụ số an toàn; xây dựng, lựa chọn và phổ biến các tài liệu, thông điệp, hình thức tuyên truyền phù hợp về nhận diện, phòng ngừa các thủ đoạn lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân, với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; đồng thời khuyến khích ứng dụng công nghệ, giải pháp số phù hợp nhằm hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận các dịch vụ y tế, an sinh xã hội và các

dịch vụ thiết yếu, góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, thuận tiện và thân thiện với người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

6. Kết nối, thu hút nguồn lực quốc tế và thúc đẩy hợp tác phát triển kinh tế bạc

Tăng cường kết nối, trao đổi và học tập kinh nghiệm trong nước, quốc tế về phát triển sản phẩm, dịch vụ dành cho người cao tuổi, tiêu chuẩn, chất lượng, an toàn và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng cao tuổi; thiết kế và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ phù hợp, thuận tiện và thân thiện với người cao tuổi. Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và cung ứng dịch vụ trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng, tính an toàn, khả năng tiếp cận và mức độ phù hợp của sản phẩm, dịch vụ phục vụ người cao tuổi, đáp ứng nhu cầu thực tế và khả năng chi trả của người dân.

Kịp thời tiếp nhận, nghiên cứu và tổ chức triển khai các sản phẩm, dịch vụ, mô hình, tiêu chí, tiêu chuẩn và hướng dẫn kỹ thuật về kinh tế bạc, hạ tầng và môi trường thân thiện với người cao tuổi do Trung ương ban hành, chuyển giao hoặc hướng dẫn; trên cơ sở điều kiện thực tế, nhu cầu và khả năng huy động nguồn lực của tỉnh, lựa chọn một số mô hình, sản phẩm, dịch vụ và địa bàn phù hợp để triển khai, thí điểm, theo dõi, đánh giá và từng bước nhân rộng các nội dung có hiệu quả.

Lồng ghép, từng bước đưa nội dung phát triển kinh tế bạc vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, khoa học và công nghệ của tỉnh; ưu tiên nghiên cứu, phát triển và thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, phù hợp với điều kiện của tỉnh như du lịch nghỉ dưỡng, du lịch chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, dịch vụ chăm sóc dài hạn, chăm sóc người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng, sản phẩm tiêu dùng, công nghệ và các giải pháp hỗ trợ người cao tuổi. Chủ động kết nối, huy động nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong nước, quốc tế để hỗ trợ triển khai các mô hình, sản phẩm, dịch vụ phù hợp, góp phần từng bước hình thành hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ thân thiện với người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

7. Phát huy vai trò của người cao tuổi trong hợp tác quốc tế và đối ngoại nhân dân

Khuyến khích Hội Người cao tuổi tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động tham gia, kết nối và triển khai các chương trình, dự án, mô hình hợp tác quốc tế về người cao tuổi theo định hướng, chương trình và kế hoạch của Bộ Y tế và Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam. Lồng ghép sự tham gia của người cao tuổi trong các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, đối thoại, chương trình giao lưu văn hóa, xã hội, y tế, chăm sóc người cao tuổi, hoạt động đối ngoại nhân dân và các sự kiện quốc tế được tổ chức tại tỉnh trên cơ sở phù hợp với nội dung, quy mô và điều kiện thực tế.

Lựa chọn, giới thiệu người cao tuổi tiêu biểu có uy tín, có kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, kỹ năng giao tiếp, ngoại ngữ hoặc có quá trình tham gia hoạt

động xã hội, cộng đồng để tham gia các đoàn giao lưu, hội thảo, tọa đàm, chương trình trao đổi kinh nghiệm với các tổ chức, địa phương và đối tác nước ngoài khi có chương trình phù hợp.

Tổ chức tham vấn, đối thoại, khảo sát nhu cầu của người cao tuổi trong quá trình đề xuất, xây dựng, triển khai, giám sát và đánh giá các chương trình, dự án, mô hình hợp tác quốc tế về người cao tuổi. Bảo đảm sự tham gia bình đẳng, thực chất của phụ nữ cao tuổi và các nhóm người cao tuổi dễ bị tổn thương, nhất là người cao tuổi nghèo, cô đơn, không có người phụng dưỡng, khuyết tật, dân tộc thiểu số.

8. Huy động, phát triển và sử dụng hiệu quả các nguồn lực và thông tin, tuyên truyền đối ngoại

Chủ động huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp từ ngân sách nhà nước, các chương trình, dự án, tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong nước, quốc tế để thực hiện công tác người cao tuổi trên địa bàn tỉnh. Kịp thời tiếp nhận, phối hợp triển khai các chương trình, dự án, mô hình hợp tác quốc tế do Bộ Y tế, các bộ, ngành Trung ương và các tổ chức, đối tác có liên quan giới thiệu, kết nối; ưu tiên các chương trình, mô hình phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, có khả năng triển khai thí điểm, theo dõi, đánh giá và từng bước nhân rộng trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, chăm sóc dài hạn, chăm sóc tại gia đình và cộng đồng, phục hồi chức năng, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ hỗ trợ người cao tuổi.

Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, trao đổi chuyên gia, khảo sát, học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế do Bộ Y tế, các bộ, ngành Trung ương, tổ chức quốc tế và đối tác có liên quan tổ chức; chú trọng nâng cao năng lực về hợp tác quốc tế, xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện chương trình, dự án; kỹ năng tiếp nhận, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ, bảo đảm đúng quy định và phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế của tỉnh.

Lồng ghép nội dung về người cao tuổi, già hóa dân số, thích ứng với già hóa dân số và phát triển "kinh tế bạc" phù hợp với điều kiện của tỉnh trong các hoạt động thông tin đối ngoại, giao lưu, hợp tác quốc tế, hội nghị, hội thảo, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch và các hoạt động liên quan của tỉnh. Chủ động cung cấp thông tin, giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế và các cơ hội hợp tác của tỉnh trong phát triển sản phẩm, dịch vụ, công nghệ và mô hình phù hợp với người cao tuổi; góp phần thu hút nguồn lực, thúc đẩy hợp tác và từng bước phát triển các lĩnh vực của "kinh tế bạc" trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN *(kèm theo Phụ lục II)*

1. Sở Y tế

Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Trong đó, lưu ý tập trung các nhiệm vụ:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan trong việc nghiên cứu, tiếp nhận, lựa chọn và tổ chức triển khai các chương trình, dự án, mô hình, sáng kiến hợp tác trong nước và quốc tế về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; ưu tiên các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn, chăm sóc tại gia đình và cộng đồng, phục hồi chức năng, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ hỗ trợ người cao tuổi, phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan kết nối, tiếp nhận và tổ chức triển khai các chương trình, dự án, mô hình, sáng kiến hợp tác quốc tế do Bộ Y tế, các bộ, ngành Trung ương, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, cơ sở đào tạo, nghiên cứu và các đối tác trong nước, nước ngoài giới thiệu, hỗ trợ hoặc chuyển giao; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện, lựa chọn các mô hình phù hợp, có hiệu quả để từng bước hoàn thiện và nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tiếp nhận kiến thức, kỹ thuật, công nghệ và các giải pháp phù hợp trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn và phát huy vai trò người cao tuổi; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác người cao tuổi tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, khảo sát, học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và hiệu quả tổ chức thực hiện.

Chủ trì tổng hợp, cung cấp thông tin, số liệu, kết quả thực hiện, mô hình, kinh nghiệm và những khó khăn, vướng mắc thực tiễn trong công tác người cao tuổi trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Y tế, các bộ, ngành Trung ương và cơ quan có thẩm quyền; phối hợp cung cấp thông tin phục vụ việc nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật và các chương trình, đề án về người cao tuổi.

Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về người cao tuổi thuộc phạm vi quản lý của ngành; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan trong quá trình kết nối, tiếp nhận, triển khai, theo dõi, đánh giá các chương trình, dự án, mô hình hợp tác; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội và an sinh xã hội; chú trọng các chính sách bảo đảm an sinh tuổi già, chăm sóc dài hạn và hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, dễ bị tổn thương, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và quá trình già hóa dân số trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp nhận, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các thành tựu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; ưu tiên các giải pháp về công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, chăm sóc sức khỏe

từ xa, công nghệ hỗ trợ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và sở hữu trí tuệ phục vụ người cao tuổi.

Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ tham gia nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp công nghệ thân thiện, phù hợp với nhu cầu của người cao tuổi; thúc đẩy hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với phát triển các sản phẩm, dịch vụ phục vụ người cao tuổi và "kinh tế bạc". Chủ động kết nối, tiếp nhận và phối hợp triển khai các chương trình, dự án, mô hình hợp tác trong nước và quốc tế có nội dung phù hợp; lựa chọn các giải pháp có tính khả thi để thí điểm, theo dõi, đánh giá và từng bước nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí đối với những nội dung thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh phát triển và mở rộng thị trường đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người cao tuổi; tăng cường kết nối cung - cầu, kết nối giao thương trong nước và quốc tế, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ thân thiện với người cao tuổi, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế bạc trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tiếp nhận và tham mưu áp dụng phù hợp các kinh nghiệm, tiêu chuẩn, giải pháp kỹ thuật quốc tế về nhà ở thích ứng với nhu cầu của người cao tuổi; công trình công cộng dễ tiếp cận; hạ tầng kỹ thuật, không gian đô thị, khu dân cư và môi trường sống bảo đảm an toàn, thuận tiện, dễ tiếp cận và thân thiện với người cao tuổi và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Cà Mau.

7. Đề nghị Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến người cao tuổi, nhất là tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, xâm hại, xâm phạm thông tin cá nhân, lợi dụng người cao tuổi trên không gian mạng; phối hợp trao đổi, tiếp nhận và xử lý thông tin theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến phương thức, thủ đoạn của tội phạm; cung cấp thông tin, kỹ năng nhận diện, phòng ngừa rủi ro trên không gian mạng, bảo vệ tài sản, thông tin cá nhân và quyền, lợi ích hợp pháp của người cao tuổi; nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế phù hợp để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm liên quan đến người cao tuổi.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp tổ chức hoặc lồng ghép các hoạt động giao lưu, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch có yếu tố quốc tế gắn với người cao tuổi; khuyến khích phát huy vai trò, sự tham gia của người cao tuổi trong đời sống văn hóa, thể thao, du lịch và từng bước góp phần thúc đẩy "kinh tế bạc".

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Cà Mau là điểm đến thân thiện, an toàn, chất lượng đối với người cao tuổi trong nước và quốc tế. Nghiên cứu phát triển, quảng bá các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng dành cho người cao tuổi; kết nối các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, cơ sở lưu trú, dịch vụ chăm sóc sức khỏe để hình thành các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với người cao tuổi; ưu tiên lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch, thỏa thuận và hoạt động hợp tác quốc tế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt**,** đồng thời tiếp nhận và triển khai các mô hình, kinh nghiệm quốc tế khi có hướng dẫn của cơ quan Trung ương và bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế của tỉnh.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Tiếp nhận, nghiên cứu và tham mưu triển khai phù hợp theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương về xây dựng cộng đồng và môi trường sống thân thiện, an toàn, bền vững với người cao tuổi, nhất là tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và vùng dân tộc thiểu số; chú trọng các nội dung thuộc phạm vi quản lý của ngành như nước sạch, vệ sinh môi trường, không gian sống an toàn và hỗ trợ người cao tuổi trong các cộng đồng dễ bị tổn thương.

Lồng ghép nhu cầu của người cao tuổi trong quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan đến thích ứng biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai, ứng phó khẩn cấp và phục hồi sau thiên tai trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Nghiên cứu, tiếp nhận và triển khai phù hợp các kinh nghiệm, mô hình, giải pháp trong nước, quốc tế khi có hướng dẫn của cơ quan Trung ương về giáo dục trong xã hội già hóa, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, kinh tế bạc, học tập suốt đời và tăng cường kết nối, chia sẻ giữa các thế hệ trong các chương trình giáo dục, đào tạo và hoạt động giáo dục phù hợp; khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các thiết chế học tập cộng đồng tổ chức các hoạt động học tập suốt đời, nâng cao kỹ năng số, kỹ năng thích ứng với xã hội già hóa và tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm với các thế hệ.

11. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan cho ý kiến về mặt pháp lý đối với kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật do cơ quan chủ trì rà soát đề nghị.

Phối hợp với Sở Y tế, Hội Người cao tuổi tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật về

quyền, nghĩa vụ và các chính sách, pháp luật liên quan đến người cao tuổi; lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, nhu cầu và khả năng tiếp cận của người cao tuổi, nhất là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, dễ bị tổn thương. Lồng ghép nội dung pháp luật về người cao tuổi trong các chương trình, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và truyền thông pháp luật trên địa bàn tỉnh; chú trọng nâng cao khả năng tiếp cận thông tin pháp luật, nhận biết và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người cao tuổi.

12. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Nghiên cứu, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế và các mô hình phù hợp về phát huy vai trò của người cao tuổi, người có uy tín, trong đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu, đề xuất áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các mô hình cộng đồng, sinh kế, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe thích ứng với già hóa dân số, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán và nhu cầu của người cao tuổi là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò của hợp tác quốc tế trong lĩnh vực người cao tuổi. Vận động, kết nối và huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức từ thiện, cá nhân, các tổ chức phi chính phủ và các đối tác phù hợp để hỗ trợ các hoạt động chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng, triển khai các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án, dự án và hoạt động hợp tác quốc tế có liên quan đến người cao tuổi và phát triển kinh tế bạc trên địa bàn tỉnh theo quy định.

14. Hội Người cao tuổi tỉnh

Nắm bắt, tổng hợp và phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của người cao tuổi đến các cơ quan có thẩm quyền; tham gia góp ý các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch liên quan đến người cao tuổi; chủ động đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến người cao tuổi và kinh tế bạc.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia các hoạt động, diễn đàn, hội nghị, hội thảo khu vực và quốc tế về người cao tuổi khi được cấp có thẩm quyền phân công; tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ tri thức và kết nối cộng đồng người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch; chủ động lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch phát triển

kinh tế - xã hội, công tác an sinh xã hội, y tế, văn hóa, chuyển đổi số và các nhiệm vụ có liên quan của địa phương.

Huy động nguồn lực xã hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các đối tác liên quan tham gia phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình chăm sóc, hỗ trợ và phát huy vai trò người cao tuổi phù hợp với điều kiện của địa phương.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền, thông tin đối ngoại về công tác người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số, phát huy vai trò người cao tuổi và xây dựng cộng đồng thân thiện với người cao tuổi trong các hoạt động văn hóa, xã hội, giao lưu, hợp tác và quảng bá hình ảnh của địa phương; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động cộng đồng, giao lưu và hợp tác phù hợp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; trong đó, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường chủ động bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm được cấp có thẩm quyền giao để triển khai các nhiệm vụ; lồng ghép nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch có liên quan đang triển khai trên địa bàn tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp.

2. Nguồn huy động, vận động các nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò người cao tuổi tỉnh Cà Mau để hỗ trợ triển khai các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các đơn vị được giao nhiệm vụ *(định kỳ hằng năm, trước ngày 15 tháng 11)* gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Y tế tổng hợp) để báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung cần điều chỉnh, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông (qua Sở Y tế) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế (b/c);
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như phần tổ chức thực hiện;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Bien[77]);
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân